

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 5881/CTr-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 163-KH/TU ngày 21/4/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng

Triển khai thực hiện Chương trình hành động số 5881/CTr-UBND ngày 30/5/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Kế hoạch số 163-KH/TU ngày 21/4/2025 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về thực hiện Kết luận số 115-KL/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế (Chương trình 5881), Sở Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) xây dựng kế hoạch thực hiện Chương trình 5881, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, triển khai đồng bộ, kịp thời và hiệu quả các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu chiến lược, nhiệm vụ trọng tâm và giải pháp được xác định tại Kế hoạch số 163-KH/TU ngày 21/4/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 115-KL/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị khóa XII về nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế (Kế hoạch 163) và Chương trình 5881.

2. Yêu cầu

Cụ thể hóa và thực hiện kịp thời, đầy đủ các quan điểm chỉ đạo, mục tiêu tổng quát, mục tiêu cụ thể của Kế hoạch 163 và Chương trình 5881 gắn với việc thực hiện Kế hoạch số 5050/KH-UBND ngày 13/5/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai Nghị quyết số 51/NQ-CP ngày 18/3/2025 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 91-KL/TW ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI "Về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa hội nhập quốc tế".

Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Sở GDĐT, các cơ sở giáo dục và người đứng đầu về tăng cường trách nhiệm quản lý, khai thác, huy động, phân bổ, sử

dụng và phát huy có hiệu quả các nguồn lực của nền kinh tế cho phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn tỉnh đáp ứng nhu cầu học tập các tầng lớp nhân dân.

Đa dạng hoá các hình thức huy động và sử dụng nguồn lực; thúc đẩy xã hội hoá, thu hút mạnh mẽ các nguồn lực đầu tư ngoài nhà nước cho phát triển GDĐT; thúc đẩy các đột phá chiến lược về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền để toàn ngành nhận thức sâu sắc về tính cấp bách và tầm quan trọng của việc nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế

Quán triệt, phổ biến, tuyên truyền nghiêm túc, sâu rộng việc nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị, Kết luận số 115-KL/TW ngày 16/01/2025 của Bộ Chính trị, Kế hoạch 163, Chương trình 5881; có sự vận dụng, sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tế tại các cơ sở giáo dục, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Thực hiện cơ chế chính sách, nâng cao hiệu quả quản lý, khai thác, sử dụng nguồn nhân lực lao động, phát triển đào tạo nghề đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế tỉnh Lâm Đồng

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp theo Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy về đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025 và định hướng đến năm 2030; Quyết định số 1149/QĐ-UBND, ngày 09/7/2024 của UBND tỉnh về ban hành Đề án thu hút, đào tạo cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030. Triển khai kịp thời, có hiệu quả các chủ trương, chính sách, pháp luật về thu hút, trọng dụng nhân tài.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”; các Kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tiếp tục sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị năm 2025 và các văn bản của các cấp có liên quan.

Thực hiện các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của ngành,; ưu tiên đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, đội ngũ giáo viên cốt cán, công nhân lành nghề; triển khai các cơ chế, chính sách nhằm thu hút người tài, có năng lực làm việc trong các cơ sở giáo dục.

Tiếp tục thực hiện sắp xếp, tinh gọn đội ngũ công chức, viên chức; rà soát, sắp xếp giảm tổ chức, đầu mối bên trong cơ quan theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tổ chức sắp xếp lại các đơn vị sự nghiệp công lập giáo dục theo phù hợp với tình hình mới theo chỉ đạo của Đảng, Nhà nước.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kế hoạch 5206/KH-UBND ngày 20/8/2019 của UBND tỉnh Lâm Đồng thực hiện Đề án “Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2019 – 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Kế hoạch số 5498/KH-UBND ngày 25/06/2020 của UBND tỉnh về việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư và Kế hoạch số 97-KH/TU ngày 15/8/2019 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc thực hiện Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 8, khoá XI “về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế”; Kế hoạch số 7813/KH-UBND ngày 23/9/2020 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc thực hiện Chỉ thị số 24/CT-TTg ngày 25/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nhân lực có kỹ năng nghề, góp phần nâng cao năng suất lao động và tăng năng lực cạnh tranh quốc gia trong tình hình mới; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 25/7/2022 của Tỉnh ủy Lâm Đồng về việc đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tỉnh Lâm Đồng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 1040/KH-UBND ngày 22/02/2022 của UBND tỉnh Lâm Đồng về thực hiện chiến lược phát triển giáo dục nghề nghiệp giai đoạn 2022 - 2025 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 3732/KH-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Lâm Đồng về việc triển khai Chương trình hành động số 82-CTr/TU thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị “về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông” trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng; Kế hoạch số 3714/KH-UBND ngày 11/4/2025 của UBND tỉnh Lâm Đồng về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

3. Thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về phát triển nhân lực về giáo dục, đào tạo

Triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả các chủ trương của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước về phát triển nhân lực trong giáo dục, đào tạo, tăng cường sự phối hợp chặt chẽ giữa các sở, ban, ngành. Triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch trên cơ sở thực tiễn, phù hợp với từng đơn vị và đối tượng người học.

Công tác quản lý giáo dục cần được đổi mới theo hướng minh bạch, hiệu quả, lấy chất lượng làm trung tâm. Ngoài ra, cần nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục và giáo viên các cấp. Sự đồng bộ trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện sẽ góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực.

Đẩy mạnh xã hội hóa giáo dục và tăng cường đầu tư ngân sách cho đào tạo, đặc biệt công tác xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và giáo dục vùng khó khăn. Ưu tiên ứng dụng công nghệ thông tin, đầu tư trang thiết bị dạy học hiện đại trong giảng dạy và quản lý để nâng cao hiệu quả giáo dục. Thúc đẩy hợp tác và cạnh tranh bình đẳng trong mạng lưới cơ sở giáo dục công lập và tư thục, khuyến khích khu vực tư nhân đầu tư phát triển giáo dục.

5. Tiếp tục đổi mới quản lý cơ sở giáo dục theo hướng khoa học, hiện đại phù hợp với quá trình hội nhập quốc tế và thực tiễn ở nước ta, địa phương tỉnh Lâm Đồng

Tiếp tục đổi mới, đẩy mạnh thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong quản lý giáo dục và quản trị nhà trường theo hướng khoa học và hiện đại. Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý giúp minh bạch, tiết kiệm thời gian và nâng cao chất lượng điều hành. Xây dựng hệ thống quản lý giáo dục đồng bộ, kết nối giữa các cấp học và cơ sở đào tạo.

Cần đẩy mạnh hợp tác quốc tế, trao đổi chuyên gia và chia sẻ kinh nghiệm quản lý. Tăng cường chất lượng của công tác lập kế hoạch; tổ chức dự báo, cung cấp thường xuyên các thông tin về phát triển giáo dục và nhu cầu nhân lực của xã hội để điều tiết quy mô, cơ cấu ngành nghề và trình độ đào tạo cho phù hợp với nhu cầu sử dụng. Đổi mới quản lý phải đặt học sinh và giáo viên làm trung tâm, đảm bảo quyền lợi và nâng cao chất lượng dạy – học, hội nhập và bắt kịp xu thế toàn cầu.

6. Tăng cường dạy học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số, gìn giữ và phát huy giá trị ngôn ngữ, văn hóa của đồng bào các dân tộc thiểu số; tăng cường giáo dục về truyền thống, văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam

Tham mưu xây dựng, triển khai kế hoạch dạy học tiếng nói, chữ viết dân tộc thiểu số của địa phương. Ưu tiên đào tạo giáo viên là người dân tộc thiểu số có trình độ chuyên môn, am hiểu văn hóa bản địa. Tổ chức các khóa bồi dưỡng thường xuyên về phương pháp giảng dạy tiếng dân tộc, cũng như kỹ năng sử dụng công nghệ trong dạy học. Lồng ghép việc dạy tiếng dân tộc vào các môn học khác, hoặc tổ chức các lớp học ngoại khóa, câu lạc bộ tiếng dân tộc sau giờ học chính khóa.

Thực hiện hiệu quả việc dạy Tài liệu giáo dục địa phương. Tích hợp nội dung giáo dục về lịch sử, truyền thống yêu nước, đạo đức, lối sống, giá trị văn hóa tốt đẹp của dân tộc Việt Nam vào các môn học chính khóa như Ngữ văn, Lịch sử, Giáo dục công dân và hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm. Khai thác hiệu quả vai trò của các bảo tàng, nhà văn hóa, thư viện trong việc giới thiệu, quảng bá văn hóa Việt Nam đến học sinh và cộng đồng.

7. Phát triển hệ thống giáo dục theo hướng mở; linh hoạt, đa dạng hoá các mô hình đào tạo, chương trình giáo dục, phương thức học tập, ứng dụng công nghệ, chuyển đổi số trong giáo dục để phù hợp với mọi đối tượng người học, thúc đẩy học tập suốt đời, xây dựng xã hội học tập

Tiếp tục rà soát, sắp xếp mạng lưới cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông phù hợp theo Quyết định số 1727/QĐ-TTg ngày 29/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Lâm Đồng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và điều kiện thực tế của mỗi địa phương, địa bàn cụ thể, bảo đảm đủ trường, lớp học và trang thiết bị dạy học, đáp ứng yêu cầu phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em mẫu giáo, phổ cập giáo dục tiểu học và phổ cập giáo dục trung học cơ sở. Khuyến khích phát triển cơ sở giáo dục tư thục ở những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội phát triển. Nghiên cứu phát triển các mô hình mới như trường học số, trường học thông minh, trường học hạnh phúc, trường chất lượng cao, trường công lập tự chủ...

Triển khai hiệu quả Quy hoạch hệ thống cơ sở giáo dục chuyên biệt đối với người khuyết tật và hệ thống trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050, đảm bảo đủ năng lực, quy mô, đáp ứng nhu cầu tiếp cận và thụ hưởng các dịch vụ giáo dục có chất lượng cho người khuyết tật.

Đổi mới, đẩy mạnh hơn nữa công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm, tầm quan trọng đối với công tác giáo dục nghề nghiệp nói chung và đào tạo nhân lực nói riêng.

Thực hiện quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, trong đó chú trọng sắp xếp lại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập theo hướng thu gọn đầu mối, mở rộng ngành nghề đào tạo, khuyến khích thành lập cơ sở đào tạo nghề tư thục.

Đào tạo, bồi dưỡng chuẩn hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo trong cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Xây dựng chính sách thu hút nhà giáo, đội ngũ kỹ sư, lao động có tay nghề cao tham gia đào tạo thực hành trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong giáo dục nghề nghiệp nhằm triển khai các hoạt động giáo dục nghề nghiệp trên môi trường số, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy học, phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá giúp tăng cường hiệu quả công tác quản lý và mở rộng phương thức đào tạo, tăng cơ hội tiếp cận giáo dục nghề nghiệp của người học, tạo đột phá về chất lượng, tăng nhanh số lượng đào tạo.

Tăng cường gắn kết cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp với trung tâm dịch vụ việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm,... nhằm kết nối thị trường lao động, hỗ trợ người học tìm việc làm sau tốt nghiệp; gắn kết đào tạo với việc đưa lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

Huy động nguồn lực đầu tư cho cơ sở vật chất, trang thiết bị đào tạo đồng bộ, hiện đại, phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và tiêu chuẩn nghề theo các cấp độ và trình độ đào tạo, phù hợp với công nghệ sản xuất của doanh nghiệp và thị trường lao động.

Chủ động và nâng cao hiệu quả hội nhập quốc tế về giáo dục nghề nghiệp. Mở rộng, nâng cao hiệu quả hợp tác giáo dục nghề nghiệp của tỉnh với các nước, các tổ chức quốc tế phù hợp với chương trình hợp tác giáo dục nghề nghiệp của quốc gia.

8. Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông hướng đến phát triển toàn diện phẩm chất và năng lực từng cá nhân người học

Tiếp tục thực hiện đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá: tổ chức các hoạt động học tập đa dạng, kích thích tư duy, khuyến khích học sinh chủ động khám phá, trải nghiệm; tổ chức các dự án học tập, thảo luận,... để học sinh rèn luyện khả năng phân tích, tổng hợp và đưa ra ý kiến riêng. Đa dạng hóa hình thức kiểm tra đánh giá: kết hợp đánh giá thường xuyên, đánh giá định kỳ, đánh giá bằng sản phẩm, dự án, hồ sơ học tập để đánh giá toàn diện năng lực và phẩm chất. Đẩy mạnh phương thức giáo dục tích hợp Khoa học, Kỹ thuật, Công nghệ, Toán học (STEM) và nghiên cứu khoa học trong trường phổ thông.

Nâng cao năng lực đội ngũ giáo viên, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, bồi dưỡng các phương pháp dạy học tích cực, khai thác công nghệ thông tin trong giảng dạy, kỹ năng tổ chức hoạt động trải nghiệm; các công cụ và kỹ thuật đánh giá năng lực, phẩm chất một cách khách quan, công bằng. Khuyến khích giáo viên chủ động học hỏi lẫn nhau, tham gia các cộng đồng chuyên môn để nâng cao nghiệp vụ.

Phát triển môi trường giáo dục linh hoạt và đa dạng: Đầu tư trang thiết bị dạy học, phòng thí nghiệm, thư viện theo hướng hiện đại, thân thiện, phục vụ tốt cho các hoạt động học tập đa dạng. Tạo không gian an toàn, khuyến khích học sinh thể hiện bản thân, chia sẻ ý tưởng và hợp tác. Xây dựng cầu nối vững chắc giữa các bên để cùng hỗ trợ, tạo điều kiện tốt nhất cho sự phát triển của học sinh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số: Xây dựng kho học liệu số đa dạng, chất lượng cao, dễ tiếp cận cho cả giáo viên và học sinh. Sử dụng các phần mềm, ứng dụng hỗ trợ thiết kế bài giảng, tương tác trong lớp học, quản lý học tập. Ứng dụng công nghệ để theo dõi tiến độ học tập, đề xuất lộ trình phù hợp với năng lực và sở thích của từng học sinh.

Nâng cao năng lực tự học và ý thức học tập suốt đời; khả năng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng lực, sở thích, điều kiện của bản thân. Nâng cao chất lượng dạy và học ngoại ngữ ở tất cả các cấp học và trình độ đào tạo; từng bước đưa tiếng Anh trở thành ngôn ngữ thứ hai trong trường học; đảm bảo đội ngũ giáo viên ngoại ngữ đủ về số lượng và chất lượng; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ và hợp tác quốc tế trong dạy và học ngoại ngữ.

9. Tăng cường thu hút đầu tư các trường liên cấp, các trường chất lượng cao để nâng cao chất lượng giáo dục, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về

chất lượng đào tạo, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và đổi mới sáng tạo đáp ứng nhu cầu nguồn nhân lực

Tham mưu UBND tỉnh ban hành cơ chế, chính sách ưu đãi minh bạch, ổn định và có tính cạnh tranh, các chính sách hỗ trợ về đất đai, thuế, tín dụng và thủ tục hành chính nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đầu tư vào lĩnh vực GDDT trên địa bàn tỉnh. Đồng thời, cần tăng cường công tác quy hoạch phát triển mạng lưới trường học phù hợp với nhu cầu từng địa phương, đặc biệt là khu vực đô thị, khu công nghiệp, nơi có tốc độ phát triển kinh tế cao và nhu cầu giáo dục lớn. Việc công khai thông tin quy hoạch, kêu gọi đầu tư một cách minh bạch cũng góp phần tạo niềm tin và thúc đẩy sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức giáo dục ngoài công lập.

Bên cạnh chính sách thu hút, cần triển khai các biện pháp đồng bộ nhằm nâng cao chất lượng quản lý và kiểm định giáo dục, bảo đảm các trường liên cấp và chất lượng cao hoạt động hiệu quả, đúng định hướng. Các địa phương nên chủ động phối hợp với doanh nghiệp và tổ chức quốc tế trong việc xây dựng mô hình hợp tác công – tư (PPP), tạo ra các mô hình giáo dục tiên tiến gắn với nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ. Đồng thời, cần đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ chuyên môn cao, khả năng đổi mới sáng tạo và tiếp cận công nghệ giáo dục hiện đại. Việc ứng dụng chuyển đổi số trong quản trị và giảng dạy cũng là một giải pháp then chốt giúp nâng cao chất lượng giáo dục và tạo sự chuyển biến rõ nét trong công tác đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

10. Tổ chức thực hiện tốt công tác giáo dục hướng nghiệp; khuyến khích các cơ sở giáo dục nghề nghiệp

Lồng ghép hướng nghiệp trong chương trình phổ thông: tích hợp giáo dục hướng nghiệp vào các môn học (đặc biệt là Công nghệ, Giáo dục công dân, Hoạt động trải nghiệm), tổ chức các chuyên đề, tiết học hướng nghiệp định kỳ (theo tuần/tháng). Tăng cường tư vấn nghề nghiệp cho học sinh: thành lập tổ tư vấn hướng nghiệp tại các trường THCS và THPT (gồm giáo viên, chuyên gia, cựu học sinh), kết nối với các cơ sở GDNN, doanh nghiệp, trường đại học để tổ chức: Ngày hội nghề nghiệp, chương trình “Một ngày làm sinh viên/trải nghiệm nghề nghiệp”.

Ứng dụng công nghệ vào hướng nghiệp: xây dựng hệ thống thông tin trực tuyến về nghề nghiệp, ngành nghề, xu hướng thị trường lao động, triển khai bài trắc nghiệm năng lực, sở thích nghề nghiệp cho học sinh lớp 9 và lớp 12 để hỗ trợ lựa chọn nghề phù hợp.

Đổi mới nội dung và phương pháp dạy học hướng nghiệp: từ lý thuyết sang thực tiễn: tham quan doanh nghiệp, trải nghiệm thực tế, học qua dự án; Kết nối học sinh với người làm nghề thật: thợ kỹ thuật, kỹ sư, doanh nhân, bác sĩ, nhà khoa học...

Hỗ trợ tuyển sinh và nâng cao hình ảnh GDNN: Phối hợp giữa trường phổ thông và cơ sở GDNN tổ chức giới thiệu ngành nghề tại trường, truyền thông tích cực về cơ hội nghề nghiệp, thu nhập, và khả năng học liên thông sau khi tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng lên Đại học.

11. Bảo đảm nguồn lực tài chính và cơ sở vật chất cho phát triển giáo dục và đào tạo

Tham mưu UBND tỉnh bố trí ngân sách nhà nước chi cho giáo dục, đào tạo bảo đảm đạt tối thiểu 20% tổng chi ngân sách nhà nước theo quy định và quản lý sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo. Ngân sách nhà nước bảo đảm kinh phí cho giáo dục bắt buộc, giáo dục phổ cập, miễn học phí cho trẻ em mẫu giáo 5 tuổi, xoá mù chữ, phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông, các nhiệm vụ trọng điểm, các chương trình mục tiêu, các ngành nghề mũi nhọn; ưu tiên đầu tư cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Thực hiện cơ chế đặt hàng hoặc đấu thầu trên cơ sở hệ thống định mức kinh tế - kỹ thuật, tiêu chuẩn chất lượng của một số loại hình dịch vụ đào tạo. Đẩy mạnh xã hội hóa, khuyến khích cộng đồng, xã hội tham gia phát triển giáo dục, nhất là đầu tư phát triển các loại hình cơ sở giáo dục tư thục đáp ứng nhu cầu xã hội, nhất là loại hình tư thục chất lượng cao và không vì lợi nhuận.

Tăng cường huy động và thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước cho phát triển giáo dục. Khuyến khích hình thành các quỹ học bổng, khuyến học, khuyến tài, giúp học sinh, sinh viên nghèo có thành tích học tập tốt. Phát triển các hình thức liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước để nâng cao chất lượng đào tạo và đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, chuyển giao kết quả nghiên cứu.

Xây dựng, triển khai chương trình tăng cường cơ sở vật chất cho giáo dục mầm non và phổ thông bảo đảm điều kiện tối thiểu thực hiện chương trình. Đồng thời, tích hợp các mục tiêu tăng cường cơ sở vật chất trường, lớp học vào các chương trình mục tiêu quốc gia. Tiếp tục đầu tư xây dựng các trường mầm non và phổ thông đạt chuẩn quốc gia.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nội dung kế hoạch này, phòng GDĐT các huyện, thành phố và các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch tại cơ quan, đơn vị.

2. Các phòng thuộc Sở GDĐT theo chức năng, nhiệm vụ triển khai thực hiện kế hoạch này đảm bảo nội dung, cụ thể hóa thành các nhiệm vụ, tiến độ, dự kiến kết quả đầu ra đối với từng nhiệm vụ và phân công trách nhiệm cụ thể trong phòng và báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Tổ chức hành chính Sở GDĐT trước ngày 01/11 hàng năm.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch này nếu có khó khăn, vướng mắc; các đơn vị kịp thời thông tin về Sở GDĐT qua Phòng Tổ chức Hành chính./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các đơn vị trực thuộc Sở;
- Phòng GDĐT các huyện, thành phố;
- GD, các PGD Sở;
- Các phòng thuộc Sở;
- Website Sở GDĐT;
- Lưu: VT, TCHC.

GIÁM ĐỐC

Phạm Kim Quang